TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2021/QĐCNHGT-DS	*Hồng Ngự, ngày 25 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Sau khi nghiên cứu Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản đề ngày 12 tháng 7 năm 2021 của chị Nguyễn Thị Kim P, biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 11 năm 2021 và các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ/một phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1996. Địa chỉ: khóm T2, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Anh Hồ Thanh H, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú hiện nay: Số X, đường 30/4, khóm T1, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Người bị kiện: Anh Trần Văn H1, sinh năm 1973 và Chị Nguyễn Thị Kim H2, sinh năm 1975. Cùng địa chỉ: khóm T2, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 11 năm 2021 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên, cụ thể như sau:

Anh Trần Văn H1 và chị Nguyễn Thị Kim H2 liên đới trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị Kim P số tiền mua thức ăn chăn nuôi cá lóc còn nợ 1.571.594.000đ (Một tỷ năm trăm bảy mươi mốt triệu năm trăm chín mươi bốn nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nông Phú